

TTĐT(2)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 405 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2026

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: C
	Ngày: 11/3/2026

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương,
Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu; chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn của Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh các cấp**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh ngày 19 tháng 6 năm 2013;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng
ngày 27 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2023 của
Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối
hợp liên ngành;*

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1. Thành lập Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh
Trung ương gồm:**

1. Chủ tịch Hội đồng: 01 đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ.
2. Các Phó Chủ tịch Hội đồng:
 - Đồng chí Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Phó Chủ tịch Thường trực;
 - Đồng chí Bộ trưởng Bộ Công an;
 - Đồng chí Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
 - Mời 01 đồng chí Phó Trưởng ban Tổ chức Trung ương.

3. Các Ủy viên Hội đồng:

- Đồng chí Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam,
Thư trưởng Bộ Quốc phòng;

- 01 đồng chí Thứ trưởng Bộ Công an;
 - 01 đồng chí Phó Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam (Phụ trách công tác Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh);
 - 01 đồng chí Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam;
 - Đồng chí Giám đốc Học viện Quốc phòng;
 - 01 đồng chí Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
 - 01 đồng chí Thứ trưởng Bộ Tài chính;
 - 01 đồng chí Thứ trưởng Bộ Nội vụ;
 - 01 đồng chí Thứ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
 - 01 đồng chí Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
 - 01 đồng chí Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;
 - 01 đồng chí Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
 - 01 đồng chí Phó Tổng Giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam;
 - 01 đồng chí Phó Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam;
 - Đồng chí Tư lệnh Quân chủng Hải quân, Bộ Quốc phòng;
 - Đồng chí Tư lệnh Quân chủng Phòng không - Không quân, Bộ Quốc phòng;
 - Đồng chí Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Bộ Quốc phòng;
 - Đồng chí Chánh Văn phòng, Bộ Quốc phòng;
 - Đồng chí Chủ tịch Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh các Quân khu: 1, 2, 3, 4, 5, 7, 9;
 - Đồng chí Chủ tịch Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh thành phố Hà Nội;
 - Đồng chí Cục trưởng Cục Tài chính, Bộ Quốc phòng;
 - Đồng chí Cục trưởng Cục Dân quân tự vệ, Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam;
 - Đồng chí Cục trưởng Cục Đào tạo, Bộ Công an;
 - Đồng chí Cục trưởng Cục Tuyên huấn, Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam.
- Mời các đồng chí sau đây tham gia Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương:
- 01 đồng chí Phó Trưởng Ban Tuyên giáo - Dân vận Trung ương;
 - 01 đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Trung ương;
 - 01 Đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

- 01 đồng chí Phó Chánh Văn phòng Trung ương Đảng;
- 01 đồng chí Phó Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh;
- Đồng chí Cục trưởng Cục Đào tạo, Bồi dưỡng cán bộ, Ban Tổ chức Trung ương.

4. Ban Thường trực Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương gồm:

a) Trưởng ban: Đồng chí Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng;

b) Các Phó Trưởng ban:

- Đồng chí Phó Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam (Phụ trách công tác Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh), Phó Trưởng ban Thường trực;

- Đồng chí Cục trưởng Cục Dân quân tự vệ, Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam;

c) Các Ủy viên:

- Đồng chí Cục trưởng Cục Tài chính, Bộ Quốc phòng;

- Đồng chí Chánh Văn phòng, Bộ Quốc phòng;

- Đồng chí Cục trưởng Cục Tuyên huấn, Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam;

- Đồng chí Cục trưởng Cục Đào tạo, Bộ Công an;

- Đồng chí Vụ trưởng Vụ Nội chính, Văn phòng Chính phủ;

- Đồng chí Trưởng ban Tôn giáo Chính phủ, Bộ Dân tộc và Tôn giáo;

- Đồng chí Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Đồng chí Vụ trưởng Vụ Giáo dục quốc phòng và an ninh, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, có chức năng phối hợp liên ngành làm tham mưu, tư vấn cho Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo về công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trên phạm vi toàn quốc; giao trách nhiệm cá nhân, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 2 Quyết định này và hoạt động theo Quy chế hoạt động của Hội đồng.

6. Chủ tịch Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương được sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ; các Phó Chủ tịch Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương, Ủy viên Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương được sử dụng con dấu của cơ quan, tổ chức mình.

7. Trụ sở Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương đặt tại Bộ Quốc phòng.

8. Chủ tịch Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng; quy định nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên, Ban Thường trực, Cơ quan Thường trực Hội đồng.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương

1. Chức năng: Phối hợp liên ngành làm tham mưu, tư vấn cho Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo về công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trên phạm vi toàn quốc.

2. Nhiệm vụ

- Xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án về công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

- Hằng năm, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Bí thư Trung ương Đảng kết quả công tác giáo dục quốc phòng và an ninh;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cấp có thẩm quyền giao.

3. Quyền hạn

- Chỉ đạo Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh các cấp, phối hợp với cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan thực hiện công tác giáo dục quốc phòng và an ninh theo quy định của pháp luật về công tác giáo dục quốc phòng và an ninh;

- Có quyền yêu cầu các cơ quan, tổ chức và địa phương cung cấp thông tin về công tác giáo dục quốc phòng và an ninh;

- Hằng năm hoặc giai đoạn xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng, báo cáo kết quả công tác giáo dục quốc phòng và an ninh; giải quyết hoặc đề nghị cấp trên giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về công tác giáo dục quốc phòng và an ninh.

Điều 3. Thành lập Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu gồm:

1. Chủ tịch Hội đồng: Đồng chí Tư lệnh Quân khu.

2. Các Phó Chủ tịch Hội đồng:

- Đồng chí Chính ủy Quân khu;

- Đồng chí Phó Tư lệnh kiêm Tham mưu trưởng Quân khu, Phó chủ tịch Thường trực;

- Các đồng chí Phó Tư lệnh, Phó Chính ủy Quân khu.

3. Các Ủy viên Hội đồng:

- Đồng chí Chủ tịch Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh cấp tỉnh trên địa bàn quân khu;

- Đồng chí Chủ nhiệm Chính trị Quân khu;

- Đồng chí Phó Tham mưu trưởng Quân khu (Phụ trách công tác Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh);

- Đồng chí Chủ nhiệm Hậu cần - Kỹ thuật Quân khu;

- Đồng chí Tư lệnh Vùng Hải quân (đóng quân trên địa bàn quân khu);

- Đồng chí Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh trên địa bàn quân khu;

- Đồng chí Giám đốc Công an cấp tỉnh trên địa bàn quân khu;

- Đồng chí Hiệu trưởng Trường Quân sự Quân khu;

- Đồng chí Giám đốc (hiệu trưởng) cơ sở giáo dục đại học có trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh trên địa bàn quân khu do Tư lệnh Quân khu quyết định;

- Đồng chí Trưởng phòng Tài chính Quân khu;

- Đồng chí Chánh Văn phòng Quân khu;

- Đồng chí Trưởng phòng Dân quân tự vệ, Bộ Tham mưu Quân khu;

- Đồng chí Trưởng phòng Tuyên huấn, Cục Chính trị Quân khu.

4. Ban Thường trực Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu gồm:

a) Trưởng ban: Đồng chí Phó Tư lệnh kiêm Tham mưu trưởng Quân khu.

b) Các Phó Trưởng ban:

- Đồng chí Chủ nhiệm Chính trị Quân khu;

- Đồng chí Phó Tham mưu trưởng Quân khu (Phụ trách công tác Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh), Phó trưởng Ban thường trực.

c) Các Ủy viên:

- Đồng chí Hiệu trưởng Trường Quân sự Quân khu;

- Đồng chí Trưởng phòng Tài chính Quân khu;

- Đồng chí Trưởng phòng Dân quân tự vệ, Bộ Tham mưu Quân khu;

- Đồng chí Trưởng phòng Tuyên huấn, Cục Chính trị Quân khu.

5. Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, có chức năng làm tham mưu, tư vấn cho Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu lãnh đạo, chỉ đạo về công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trên địa bàn quân khu; gán trách nhiệm cá nhân, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 4 Quyết định này và hoạt động theo Quy chế hoạt động của Hội đồng.

6. Chủ tịch Hội đồng, các Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu được sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị mình.

7. Trụ sở Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu đặt tại Bộ Tư lệnh Quân khu.

8. Chủ tịch Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu ban hành quy chế hoạt động và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường trực, Cơ quan Thường trực Hội đồng.

Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu

1. Chức năng: Tham mưu, tư vấn giúp Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu chỉ đạo thực hiện công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Nhiệm vụ

- Giúp Tư lệnh Quân khu xây dựng kế hoạch, đề án về giáo dục quốc phòng và an ninh trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng phê duyệt;

- Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, 01 năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả giáo dục quốc phòng và an ninh với Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu, Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương;

- Tham mưu cử sĩ quan biệt phái cho các cơ sở đào tạo môn học giáo dục quốc phòng và an ninh, tổ chức quản lý, tập huấn, bồi dưỡng về giáo dục quốc phòng và an ninh cho sĩ quan biệt phái trên địa bàn;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được cấp có thẩm quyền giao.

3. Quyền hạn

- Chỉ đạo Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn thực hiện giáo dục quốc phòng và an ninh theo thẩm quyền;

- Phối hợp với cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan thực hiện giáo dục quốc phòng và an ninh theo thẩm quyền;

- Có quyền yêu cầu các cơ quan, tổ chức và địa phương cung cấp thông tin về giáo dục quốc phòng và an ninh;

- Hằng năm hoặc giai đoạn xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng, báo cáo kết quả công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trên địa bàn; giải quyết hoặc đề nghị cấp trên giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về giáo dục quốc phòng và an ninh.

Điều 5. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh cấp tỉnh, cấp xã

1. Chức năng: Phối hợp liên ngành làm tham mưu, tư vấn cho cấp ủy, chính quyền cùng cấp lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Nhiệm vụ

- Xây dựng kế hoạch, đề án về công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trình Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp phê duyệt và tổ chức thực hiện theo thẩm quyền;

- Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, 01 năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả giáo dục quốc phòng và an ninh với cấp ủy, Ủy ban nhân dân cùng cấp và Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh cấp trên trực tiếp; đối với Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh cấp tỉnh báo cáo kết quả giáo dục quốc phòng và an ninh với Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu, Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được cấp có thẩm quyền giao.

3. Quyền hạn

- Phối hợp với cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan thực hiện giáo dục quốc phòng và an ninh theo thẩm quyền;

- Có quyền yêu cầu các cơ quan, tổ chức liên quan cung cấp thông tin về giáo dục quốc phòng và an ninh;

- Hằng năm hoặc giai đoạn xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng, báo cáo kết quả công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trên địa bàn; giải quyết hoặc đề nghị cấp trên giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về giáo dục quốc phòng và an ninh;

4. Chủ tịch Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh cấp tỉnh, cấp xã ban hành quy chế hoạt động và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường trực, Cơ quan Thường trực Hội đồng.

Điều 6. Kinh phí hoạt động của Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh các cấp

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh các cấp do ngân sách nhà nước bảo đảm.

2. Kinh phí hoạt động của Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương, quân khu do ngân sách Trung ương bảo đảm và cấp qua Bộ Quốc phòng.

3. Kinh phí hoạt động của Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh cấp tỉnh, cấp xã do ngân sách địa phương bảo đảm và cấp qua cơ quan quân sự cấp tỉnh, cấp xã.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 517/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

1. Chủ tịch Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, đề nghị các cơ quan, đơn vị quy định tại Điều 1 cử cán bộ tham gia Hội đồng (họ và tên, chức vụ, số điện thoại) gửi về Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương;

khi có sự thay đổi cán bộ tham gia Hội đồng các cơ quan, đơn vị gửi danh sách cán bộ thay thế về Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương (qua Cục Dân quân tự vệ, Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam, địa chỉ số 28A, đường Điện Biên Phủ, Phường Ba Đình, thành phố Hà Nội) để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Hội đồng GDQP&AN các Quân khu 1, 2, 3, 4, 5, 7, 9;
- Hội đồng GDQP&AN các tỉnh, thành phố;
- Các cơ quan có thành viên Hội đồng GDQP&ANTW;
- Các cơ quan có thành viên Ban Thường trực Hội đồng GDQP&ANTW;
- Cục Dân quân tự vệ/Bộ Tổng Tham mưu/Bộ Quốc phòng;
- VPCP: BTCN, PCN, TGD Công TTĐT, Các Vụ: TH, TCCB, Cổng thông tin điện tử Chính phủ; Công báo;
- Lưu: VT; NC (2).

